



**THÔNG BÁO VỀ DANH MỤC,  
TỶ LỆ CHỨNG KHOÁN CƠ CẤU HOÁN ĐỔI**

*Kính gửi:* Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Thành viên lập quỹ, Nhà đầu tư

Công ty QLQ VFM thông báo Danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi như sau:

- **Tên quỹ:** Quỹ ETF VFMVN30
- **Mã quỹ:** E1VFN30
- **Ngày giao dịch hoán đổi:** 12/01/2015
- **Đơn vị tính lô ETF:** 1 lô ETF tương đương 100 000 chứng chỉ quỹ ETF
- **Danh mục và tỷ lệ CKCC hoán đổi 1 lô ETF:**

Stt	Mã chứng khoán	Số lượng	Tỷ lệ % trong danh mục
1	BVH	310	1.13%
2	CII	260	0.53%
3	CSM	150	0.66%
4	CTG	1,690	2.56%
5	DPM	690	2.36%
6	DRC	190	1.11%
7	EIB	3,900	5.46%
8	FLC	1,270	1.46%
9	FPT	1,250	6.31%
10	GMD	450	1.43%
11	HAG	1,610	3.84%
12	HCM	230	0.77%
13	HPG	1,310	7.39%
14	HSG	220	1.09%
15	IJC	310	0.44%
16	ITA	1,620	1.37%
17	KDC	690	3.42%
18	MBB	2,880	4.30%
19	MSN	1,060	9.36%
20	OGC	540	0.36%
21	PPC	430	1.21%
22	PVD	620	4.05%
23	PVT	410	0.60%
24	REE	780	2.28%

25	SSI	950	2.71%
26	STB	4,140	8.00%
27	VCB	1,210	4.67%
28	VIC	2,150	10.74%
29	VNM	890	9.58%
30	VSH	370	0.53%

- Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu: (đồng) 954,327,000
- Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF: (đồng) 957,071,124
- Giá trị chênh lệch: (đồng) 2,744,124
- Phương án xử lý:
- + Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF: Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch
- + Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF: Nhận tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi thuế, phí mua lại

**Các trường hợp CKCC trong danh mục thực hiện hoán đổi chuyển đi hoặc nhận về được thay thế bằng tiền (nếu có)**

Mã chứng khoán	Tiền thay thế tương ứng 1 cổ phiếu	Đối tượng	Lý do
		áp dụng	
BVH	35,000	BVSC	Hạn chế đầu tư cổ phiếu công ty mẹ theo quy định điều 44.4.a Thông tư 210/2012/TT-BTC
HCM	32,100	HSC	Cổ phiếu quỹ

Đại diện công ty VFM